TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 25 – 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trí Viễn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hùng Em;

Bà Nguyễn Thị Ánh Gương.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Hửu Có, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Phục và bà Võ Ngọc Minh T - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 06/6/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 10/6/2025, đối với bị cáo:

Trương Văn Đ, sinh năm 1982 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn N, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị Đ1 (chết), có vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1986 và 02 con; tiền án: Ngày 27/8/2010, bị TAND huyện Thanh Bình xử phạt 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" theo Bản án số: 54/2010/HS-ST; tiền sự: không; nhân thân: không; tạm giữ, tạm giam: không; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Ngô Trọng H, Công ty Luật TNHH Luật H và Cộng sự, thuộc Đoàn luật sự tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trần Văn T1, sinh năm 1988, địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Văn L, sinh năm 1998, địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

3. Dương Văn N1, sinh năm 1984, địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Hồ Hoàng T2, sinh năm 1999, địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

5. Vương Văn H1, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

6. Huỳnh Văn M, sinh năm 1949, địa chỉ: Khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang.

7. Nguyễn Văn L1, sinh năm 1973, địa chi: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

8. Lê Quốc T3, sinh năm 1989, địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

9. Lưu Văn Đ2, sinh năm 1991, địa chỉ: Ấp H, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

10. Nguyễn Văn Đ3, sinh năm 1984, địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

11. Dương Vũ L2, sinh năm 1992, địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

12. Trần Bảo H2, sinh năm 2000, địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

13. Nguyễn Văn S, sinh năm 1973, địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

14. Lê Văn Trung T4, sinh năm 1998, địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

15. Nguyễn Thành B, sinh năm 1948, địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

16. Võ Văn N2, sinh năm 1965, địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

17. Bùi Thanh S1, sinh năm 1987, địa chỉ: Ấp H, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

18. Huỳnh Minh S2, sinh năm 1985, địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

19. Võ Văn Trúc P, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp B, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

20. Huỳnh Minh T5, sinh năm 2001, địa chỉ: Khóm M, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

21. Nguyễn Khánh H3, sinh năm 1980, địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

22. Nguyễn Văn M1, sinh năm 1970, địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

23. Võ Văn M2, sinh năm 1991, địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác*: Người làm chứng: Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1984 (vắng mặt); Văn Đức T6, sinh năm 1952 (có mặt), cùng địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trương Văn Đ có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích.

Vào lúc 11 giờ ngày 08/5/2024, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an xã bắt quả tang Trương Văn Đ và 21 người đang đá gà thắng thua bằng tiền do Trần Văn T1 tổ chức tại ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Quá trình điều tra, Trương Văn Đ thừa nhận: vào khoảng 10 giờ 50 ngày 08/5/2024, Đỉnh nhờ Vương Văn H1 điều khiển xe mô tô chở đến ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, gặp Trần Văn T1 để lấy 1.800.000 đồng tiền mua gà mà T1 còn nợ trước đó. Đến nơi, Đ nhìn thấy T1 đang tổ chức trận thứ 2 gà giữa con gà trống lông màu trắng đá với con gà trống lông màu trắng trên lưng có nhiều đốm đen. Đỉnh thấy T1 đứng gần điểm đá gà, nhưng chưa đến lấy tiền mà đi thẳng vào vòng tròn tham gia cá cược (chưa xác định được chủ 02 con gà), Đ tham gia cá cược bên con gà trống lông màu trắng trên lưng có nhiều đốm đen 200.000 đồng với 01 người đàn ông khoảng 50 tuổi, mặc áo thun màu trắng ngà đang đứng cạnh (không rõ họ, tên, năm sinh và địa chỉ), nếu Đ thua thì lấy tiền của T1 nợ để trả cho người thắng. Khi 02 con gà đang đá, chưa có kết quả thắng thua thì Công an đến bắt quả tang, trận này gồm Đ và 11 người tham gia.

Quá trình điều tra, truy tố Trương Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ không thừa nhận tham gia đá gà ăn tiền vào ngày 08/5/2024 do T1 tổ chức, Đ chỉ đứng xem, khi cơ quan điều tra làm việc Đ nhận bừa để đi về nuôi bệnh ông già, nghĩ là đóng phạt vi phạm hành chính chứ không nghỉ có tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội hình sự.

Vật chứng thu giữ: 200.000 đồng (tiền Đỉnh dùng để đánh bạc); 05 cặp cựa gà bằng kim loại.

- Cáo trạng số: 39/CT-VKSTN ngày 04/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố Trương Văn Đ phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Văn Đ: 06 - 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Về vật chứng: căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 200.000đ và tịch thu tiêu hủy: 05 cặp cựa gà.

Đối với Trần Văn T1 có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn thua bằng tiền, qua điều tra xác định số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc trong từng trận gà chưa đủ định lượng, Vì vậy không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự T1 về hành vi: "Tổ chức đánh bạc". Công an huyện T đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T1.

Đối với những người có hành vi tham gia đánh bạc, cơ quan điều tra đã chứng minh: chưa có tiền án, tiền sự; tham gia đánh bạc 01 lần, số tiền cược chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện T đã xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Đ vắng mặt mặc dù đã được tống đạt hợp lệ. Xét thấy người bào chữa vắng mặt lần thứ nhất nhưng không vì lý do bất khả kháng và cũng không do trở ngại khách quan, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý tiếp tục xét xử. Do đó căn cứ Điều 291 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận ngày 08/5/2024 có có đến trường gà của anh T1, chỉ đứng xem chứ không tham gia cá độ đá gà. Việc khai nhận tại cơ quan điều tra là nhận bừa để đi về nuôi bệnh cha bị cáo, không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh.

Kiểm sát viên tại phiên tòa xác định bị cáo tham gia đánh bạc và giữ nguyên Cáo trạng truy tố, với căn cứ: Biên bản bắt người phạm pháp quả tang

vào lúc 11 giờ ngày 08/5/2024, (bút lục số:01 đến 04); Bản tự khai/Bản tường trình do Trương Văn Đ tự viết ngày 08/5/2024, (bút lục số: 26); Bản ảnh chụp 07 con gà trống, trong đó Đ xác định con gà chọn cá cược là con gà trống lông trắng trên lưng có nhiều đốm đen, ghi ngày 08/5/2024 và Đ ký xác nhận, (bút lục số: 27); Lời khai người làm chứng xác định vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08/5/2024, Đ tham gia cá cược trận gà thứ 2 giữa con gà màu trắng đá với con gà màu trắng có nhiều đốm đen. (bút lục số 574-575, số 583 - 586, số 600-601); Lời khai người liên quan Trần Văn T1, Võ Văn M2: thấy Đ tham gia đá gà nhưng không biết Đ cá cược với ai, (bút lục số 67-68, số 572-573; số 266, số D).

[4] Hội đồng xét xử xét thấy:

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

- Về tiền án của bị cáo: Theo bản án số: 54/2010/HS-ST ngày 27/8/20210 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 07 tháng từ về tội "Đánh bạc" và buộc nộp 2.000.000đồng tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước và chịu án phí 200.000đồng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Theo văn bản số: 264/CCTHADS ngày 24/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình: Ngày 13/10/2010 tạm thu của Trương Văn Đ (do Huỳnh Hoàng Vũ Công an huyện T nộp) 2.100.000đồng để thi hành án. Còn phải thi hành 100.000đồng.

Ngày 11/10/2024, bị cáo Đ nộp 100.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình để thi hành bản án số: 54/HS-ST.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận trách nhiệm thi hành án của mình nhưng chưa làm tròn.

Theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật hình sự quy định về các điều kiện đương nhiên được xóa án tích, trong đó có điều kiện: người bị kết án nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách của án treo, người đó đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án. Như vậy, Bộ luật Hình sự không quy định trường hợp loại trừ việc người bị kết án chưa chấp hành xong các quyết định khác cũa bản án với bất kỳ lý do gì. Hơn nữa, pháp luật thi hành án dân sự quy định nhiều phương thức thi hành án để người phải thi hành án có quyền lựa chọn như: tự nguyện thi hành, thỏa thuận thi hành án hoặc nhờ thân nhân nộp thay. Nên trường hợp của bị cáo Đ không đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự.

- Về hành vi:

+ Theo Biên bản bắt người phạm pháp quả tang ngày 08/5/2024, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có ký tên, gạch chéo (29/X) trong biên bản, là phù hợp Biên

bản hỏi cung bị can của Kiểm sát viên ngày 10/3/2025 (BL 581) và các lời khai của Điều tra viên trong quá trình điều tra.

+ Theo bản tự khai/bản tường trình (BL26) do bị cáo Đ tự viết và ký tên: "Ngày 08/5/2024, tôi có đến ấp A, xã A để gặp T1 lấy tiền bán gà, tại địa điểm trên tôi thấy có khoản 40 người đang chơi đá gà ăn thua bằng tiền. Lúc tôi đi tôi có giang bạn tôi là Vương Văn H1, tôi đi vào trước, hậu vào sau. Tôi nhìn thấy T1 chưa nói chuyện. Tôi thấy 02 con gà lông màu trắng và con gà màu trắng trên lưng có đốm đen. Tôi chọn con gà lông màu trắng trên lưng có nhiều đốm đen đá 200.000đ với người đàn ông muốn chọn con gà lông màu toàn trắng, người đàn ông đó tôi mới gặp lần đầu nên không biết tên, biết nhà, khoản 50 tuổi, mặc áo thun màu trắng ngà, quần lững, đứng gần tôi. Hai con gà đang đá thì Công an đến bắt. Nếu tôi thua thì sẽ lấy tiền của T1 thiếu tôi để chung. Tôi đem theo 30.000đ để ăn uống".

+ Bản nhận dạng các con gà (đã chết) (BL27), bị cáo Đ viết và ký tên: "Tôi xác nhận con gà trống trên hình phía bên phải trên cùng, được đánh dấu, là con gà tôi chọn cá cược bị Công an bắt quả tang ngày 08/5/2024 tại ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp".

+ Theo Biên bản vi phạm hành chính (BL31), bị cáo Đ ký tên, nhận biên bản, không ý kiến, không khiếu nại, thừa nhận "Vào lúc 11 giờ ngày 08/5/2024, ông Trương Văn Đ có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà với mục đích được, thua bằng tiền tại ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp".

+ Người làm chứng Văn Đức T6 tại phiên tòa cho là ngày 08/5/2024 có đến trường gà của T1 để mua gà xác (chết), biết Đ từ lâu, vì đến nhiều trường gà gặp Đ hoài, lúc đó đứng cách Đỉnh 3 – 4 m, thấy bị cáo Đ đá bên gà trắng bắt với người bên gà trắng bông phóng bạc và thấy Đ đưa tiền cho người đó.

Sau khi ông T6 khai, thì bị cáo Đ cho là lời khai ông T6 không đúng, không biết ông T6, tại cơ quan điều tra bị cáo khai đá bên gà lông màu trắng trên lưng có nhiều đốm đen, đặt cược 200.000đ, chứ không phải bắt bên gà trắng như lời khai của ông T6.

+ Tuy bị cáo không thừa nhận cá độ đá gà nhưng tại phiên tòa, khi thẩm vấn, bị cáo lại thừa nhận có đá ăn thua 200.000đ nhưng trận gà chưa xong thì Công an bắt quả tang, bị cáo bỏ chạy.

Như vậy, với các chứng cứ có trong hồ sơ được đánh giá cũng như diễn biến tại phiên tòa, thì bị cáo Đ đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm tham gia đánh bạc (cá độ đà gà) ngày 08/5/2024, nên đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, là hành vi bị nghiêm cấm, nên cần thiết phải xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục và răn đe tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng : không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có gia đình thuộc diện có công cách mạng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Đánh bạc được thua bằng tiền là trái phép. Trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc diễn ra hết sức phức tạp bằng nhiều hình thức, đang có chiều hướng gia tăng, gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bản thân bị cáo có đủ khả năng nhận thức được điều này nhưng vì vụ lợi cá nhân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên xét tính chất, mức độ, hậu quả và ý thức phạm tội của bị cáo, nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống để được giáo dục trở thành công dân tốt, có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cũng nhằm góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

+ Về số tiền 200.000đ mà bị cáo nộp, là tiền dùng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Về 05 bộ cựa gà là công cụ phạm tội, vật không giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, để buộc bị cáo chịu án phí 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn Đ phạm tội "*Đánh bạc"*.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn Đ: 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 200.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 05 cặp cựa gà bằng kim loại.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số: 59/QĐ-VKSTN ngày 10/12/2024).

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trương Văn Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- CSĐT CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phân trại tạm giam khu vực H. Tam Nông;
- CC THA DS huyện Tam Nông;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA